

Sáng tác của các thế hệ nhà văn nữ qua hai thập niên đầu thế kỷ XXI trong dòng chảy của văn học đương đại Trung Quốc

Nguyễn Thị Hiền^(*)

Tóm tắt: Trong dòng chảy văn học đương đại Trung Quốc (với các trào lưu phát triển chủ yếu bao gồm văn học tâm căn, văn học tiên phong, văn học nữ của các tác giả nữ, văn học Linglei, văn học mạng), đội ngũ nhà văn nữ đã đạt được nhiều thành tựu và tạo được chỗ đứng trên văn đàn khi dựa vào đối tượng phản ánh là nữ giới và đề cao vai trò của chủ thể sáng tác là nữ giới. Bài viết tìm hiểu nội dung sáng tác của đội ngũ nhà văn nữ Trung Quốc từ năm 1949 đến nay với những điểm nhấn là ý thức nữ giới, hình tượng nhân vật nữ trong đời sống hiện thực, từ đó cho thấy hướng đi của các nhà văn nữ Trung Quốc ngày càng bắt nhịp với thời đại, có nhiều đổi mới trong phong cách sáng tác cũng như chủ đề, đề tài, khuynh hướng, xây dựng hình tượng nhân vật.

Từ khóa: Văn học đương đại, Nhà văn nữ, sáng tác, Thế kỷ XXI, Trung Quốc

Abstract: In the contemporary Chinese literature, which is characterized by literary movements mainly consisting of radical literature, avant-garde literature, feminine literature, Linglei literature and internet literature, female writers have achieved many successes and gained a firm place in the literature where women are portrayed and the role of female authors are upheld. The paper explores the compositions of Chinese female writers from 1949 to the present featuring female consciousness and female characters in real life. It also indicates that their development trend is increasingly keeping pace with the times, making innovations in writing styles as well as themes, topics, trends, and character building.

Keywords: Contemporary Literature, Female Writers, Composition, XXI Century, China

1. Đặt vấn đề

Văn học Trung Quốc đương đại là bức tranh nở rộ, phong phú về thể loại, đa dạng về phong cách sáng tác và đông đảo về lực lượng sáng tác. Suốt chiều dài đương đại,

văn học Trung Quốc xuất hiện nhiều hiện tượng nổi bật trên văn đàn, có nhiều trào lưu, khuynh hướng sáng tác mới, ít nhiều ảnh hưởng bởi những bước đi của văn học phương Tây cũng như có sự sáng tạo mới của các nhà văn trẻ.

Bức tranh sáng tác của các nhà văn nữ Trung Quốc hai thập niên đầu thế kỷ XXI có thể được gọi là “trăm hoa đua nở”, dần

^(*) TS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: hienthongtinnnguovan@gmail.com

dần trưởng thành và chín muồi hơn gắn với các thế hệ nhà văn nữ đi trước giàu kinh nghiệm và sự nhạy bén của lớp nhà văn nữ trẻ trên khắp mọi miền trong dòng chảy của văn học đương đại Trung Quốc.

2. Tự sự nữ giới - diễn ngôn của các nhà văn nữ Trung Quốc

Khi văn đàn đương đại thế kỷ XXI bước vào thời kỳ phát triển đỉnh cao, nhiều tác phẩm đặc sắc của nhà văn nữ xuất hiện. Sau khi trào lưu sáng tác về thân thể trong những năm 1990 làm mưa làm gió trên văn đàn qua đi, sáng tác của các nhà văn nữ Trung Quốc khi bước vào thế kỷ XXI bắt đầu có hướng đi và tìm tòi mới trong sáng tác. Quan niệm giới tính tiến bộ cho rằng, cần có đột phá mới về hai giới tính. Sáng tác của các nhà văn nữ Trung Quốc từ những năm đầu thế kỷ XXI đến nay không nhấn mạnh và ca ngợi đặc trưng giới tính của nữ giới một cách lộ liễu. Họ để nhân vật trải nghiệm đời sống xã hội mang tính sinh tồn gắn với cảm nhận về xã hội đương đại, dùng sự ôn hòa và tinh tế đặc biệt của nữ giới để sáng tác. Tác phẩm của họ phần lớn thể hiện ý thức nữ quyền và đặc trưng giới tính mới mẻ, dùng nhãn quan nữ giới đánh giá sự biến động của xã hội. Các nhà văn nữ kết hợp kinh nghiệm bản thân và góc nhìn của nữ giới, qua đó giúp nhân vật bộc lộ khí chất nữ giới. Trong khai thác về bản thân, gia đình, xã hội và lịch sử dân tộc, các nhà văn nữ đã bằng văn phong của mình đề cập đến những vấn đề trước kia không quan tâm. Vì vậy, ở một mức độ nhất định, hình thức và nội dung sáng tác của các nhà văn nữ đều ngang bằng với sáng tác của các nhà văn nam. Trong các tác phẩm của mình, họ thể hiện quan niệm giới tính và hình thức sáng tác mới của thế kỷ XXI, quan sát vạn vật trên thế gian, truyền đạt suy nghĩ và phê phán của nữ giới về xã hội

đương thời. Từ lý luận tự sự chủ nghĩa nữ quyền, chúng ta có thể tìm thấy diễn ngôn, tiếng nói tự sự, góc độ tự sự từ tác phẩm của các nhà văn nữ Trung Quốc thế kỷ XXI. Nhà văn nữ lựa chọn và sử dụng góc nhìn của người tự sự, góc nhìn của nhân vật chính để xây dựng ý thức nữ quyền; từ nhiều góc độ khác nhau biểu hiện hình thức ý thức nữ tính.

Nhiều sáng tác của các nhà văn nữ tạo sự đột phá về đề tài sáng tác và xây dựng hình tượng nhân vật, mở rộng không gian mới cho sáng tác; mặt khác, họ tìm thấy điểm cân bằng giữa phương thức diễn ngôn và ý thức giới tính, tìm kiếm hình thức tự sự mới. Nhà văn nữ chuyển tải tinh thần nhân văn hiện đại của nữ giới, ngày càng có sự hài hòa giữa hai giới tính (Tào Hiểu Hoa, 2013). Ngoài ra, trong một số tác phẩm mạng, nhãn quan nữ giới trở thành một cách thức giao lưu, kết nối hữu hiệu. Thông qua góc nhìn của nhân vật nữ và góc nhìn phổ biến, có thể chuyển tải một cách chân thực sự thể nghiệm tình cảm, nhu cầu tâm lý của nhóm nữ giới hiện nay, tạo thành diễn ngôn quyền uy của nữ giới (Hồ Ảnh Di, 2019).

Sáng tác tiểu thuyết nông thôn của các nhà văn nữ thế kỷ XXI có diện mạo mới, thể hiện đặc tính giới tính, có sự khác biệt với tiểu thuyết nông thôn của các nhà văn nam. Ý thức nữ quyền dung hợp với tiểu thuyết nông thôn tạo thành trào lưu sáng tác mới giữa hai thế kỷ, thể hiện lý tưởng hồi quy hiện thực, chuyển đổi vai diễn, trần trụi nhằm thức tỉnh ý thức giới tính. Các tác phẩm viết về một trong những nội dung quan trọng của ý thức giới tính là mối quan hệ giữa hai giới tính cũng thể hiện đặc điểm mới (Tôn Bắc Nhã, 2016).

Các nhà văn nữ quân đội như Hạng Tiểu Mỹ, Mã Hiểu Lệ, Cầu Sơn Sơn đều

viết về lịch sử. Khi đề tài cách mạng mất đi vị trí thì viết về chính sử đã đưa ra những tương tác, đối chiếu và hỏi đáp. Thái độ nhận thức lý tính triết học sinh mệnh hiện đại kết hợp với sự thể nghiệm chân thực của bản thân nữ giới có tác dụng biểu đạt giới tính của chủ thể tiểu thuyết (Hà Mẫn, 2012).

Thiệt Ngung là một trong những nhà văn tiêu biểu của trào lưu tiểu thuyết nữ tính chủ nghĩa của thế kỷ XX. Các tác phẩm của bà đã có những đóng góp không nhỏ trong những cách tân, phá cách trên văn đàn Trung Quốc. Đặc biệt, ý thức về giải phóng nữ quyền đã in đậm trong từng tác phẩm của bà. Ý thức nữ quyền này đã được bộc lộ thông qua các hình thức thể hiện về thân xác người phụ nữ qua từng trang viết, nó được xem như thông điệp về giải phóng nữ quyền. Thông qua đó, người phụ nữ đã đứng lên khẳng định mình (Duang Tuấn Anh, Đào Văn Lưu, 2018: 67-73).

Trong một số bộ tiểu thuyết của Vương An Úc sáng tác ở thế kỷ XXI, ý thức nữ quyền giữ vị trí quan trọng. Kiên trì với góc độ tự sự nữ giới và phê phán xã hội nam quyền sau lớp vỏ bình đẳng cũng như tiếp tục quan tâm đến đời sống phụ nữ tầng lớp dưới, tác phẩm trong giai đoạn này thể hiện ý thức nữ quyền sâu sắc của nhà văn (Ngô Thiến, 2016). Tiểu thuyết của Vương An Úc gắn liền với dòng tự sự đời thường đô thị Trung Quốc, giản lược sự kiện đời sống, chỉ quy về những chi tiết nhỏ nhặt nhằm bộc lộ thế giới nội tâm của nhân vật. Nhà văn dụng tâm khắc họa bầu không khí lịch sử bằng thái độ của các nhân vật và coi đó là lời phủ nhận mạnh mẽ đối với giai đoạn lịch sử (Vương Ngân Bình, 2013).

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, sáng tác của các nhà văn nữ ngày một đa dạng, với

nhiều thể hệ nhà văn. Trong quá trình xây dựng hình tượng nam giới, nhà văn nữ cũng thể hiện sự kỳ vọng của mình với nam giới, nhất là những nhân vật người cha. Vai người cha và vai người yêu (nam giới) có sự thể nghiệm, nhận thức và kỳ vọng của chính bản thân nữ giới. Từ đó, hình tượng nam giới trong tiểu thuyết nữ tính Trung Quốc thế kỷ XXI thể hiện ý nghĩa và nội hàm của việc xây dựng hình tượng nam giới của các nhà văn nữ hết sức đa dạng ở mỗi thập niên sau đó, kể từ sau năm 1950 (Vu Táp, 2015).

Trong sáng tác của một số nhà văn nữ, những người phụ nữ của tầng lớp dưới trong xã hội đã dũng cảm bước ra khỏi vòng kìm giữ của nam giới, thoát khỏi sự tự ti của bản thân để thể hiện mình. Khuynh hướng viết về tầng lớp dưới xã hội đó chủ yếu biểu hiện ở hai phương diện: phiêu bạt tha hương và nhân sinh chìm đắm. Sự thay đổi đó thể hiện sự theo đuổi giá trị sáng tác nữ tính mới (Long Kỳ Lâm, 2007).

Xây dựng vai diễn lưỡng tính nam nữ trong tiểu thuyết không chỉ liên quan đến kỹ xảo sáng tác mà còn là quan niệm giới tính. Tiểu thuyết nữ tính cuối thế kỷ XX có nhiều tác phẩm mang tính lặp lại tính chất tự truyện, nhưng vai diễn nam nữ có sự mới mẻ, tự nhiên. Sang thế kỷ XXI, xây dựng hình tượng vai diễn lưỡng tính đối kháng giới tính không phải là trào lưu chính, mà phần lớn vai diễn nam nữ đã có sự thể hiện giới tính mang tính bản thể. Hình tượng nữ tính trong tiểu thuyết nữ tính có đầy đủ phong cách tự truyện mới mẻ (Tào Hiểu Hoa, 2017: 70-74).

Nhóm nhà văn nữ Hà Nam thể hiện sự nhảy vọt trong số lượng tác phẩm và đã tạo được ảnh hưởng lớn trong xã hội. Các đề tài sáng tác của nhóm nhà văn này xoay quanh đời sống tình cảm, đời sống

đô thị hiện đại, đời sống quan chức, nhân vật tầng lớp dưới, trong đó có thế giới tinh thần và sự thay đổi tâm lý của chân dung nhóm nhân vật. Các nhà văn nữ Hà Nam cũng có sự điều chỉnh hình tượng nhân vật mang tính đại diện và điển hình. Việc xây chuỗi miêu tả hình tượng nhân vật thể hiện tính hệ thống và sự nhất trí trong sáng tác tiểu thuyết của một số nhà văn nữ, được chia thành hình tượng nhân vật nông thôn, hình tượng nhân vật quan chức, hình tượng nhân vật nữ giới. Sự lựa chọn nhân vật và kỹ xảo xây dựng hình tượng nhân vật của các nữ nhà văn Hà Nam là kết quả của sự kết hợp giữa nhà văn nữ và văn hóa khu vực (Kiều Đức Mẫn, 2018).

3. Xu hướng sáng tác của các nhà văn nữ Trung Quốc

Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, sáng tác của các nhà văn nữ Trung Quốc thể hiện hướng đi mới bởi góc tự sự đa dạng và nội dung tự sự đa nguyên, phạm vi tự sự rộng lớn. Điều đó đem lại nhiều ý tưởng mới trong dòng lịch sử của văn học (Triệu Thụ Càn, Long Vịnh Hi, 2010). Theo thời gian, sáng tác của các nhà văn nữ xuất hiện ngày càng nhiều, thể hiện nội hàm chủ đề phong phú và biểu hiện sâu sắc. Các nhà văn thế hệ trước như Trương Kháng Kháng, Phạm Tiểu Thanh, Phương Phương, Lỗ Mẫn, An Ni Bảo Bối, Nghiêm Ca Linh... đều chú ý xây dựng ý tưởng hoàn toàn mới về quan hệ giữa hai giới tính (Vương Hi, 2010).

Những năm đầu của thế kỷ XXI, một số nhà văn nữ chuyển hướng sáng tác, trong đó tiêu biểu có Phương Phương, Lâm Bạch. Nhà văn Phương Phương thể hiện sự chuyển hướng sáng tác với các đề tài xoay quanh các nhân vật là trí thức, đời sống thị dân và đề tài nữ tính. Sự chuyển hướng trong sáng tác của Phương Phương

là dấu ấn đầu tiên trong quá trình thay đổi về đề tài sáng tác của tiểu thuyết Trung Quốc đương đại (Tiêu Mẫn, 2009). Lâm Bạch cũng có sự thay đổi cả về chủ đề, ý thức sáng tác, phong cách ngôn ngữ khi so sánh với thế hệ nhà văn hiện nay (Trương Lập Quần, Kim Hâm, 2011). So với những sáng tác trong những năm 1990, sáng tác của nhóm nhà văn nữ trẻ tuổi Trung Quốc trong thế kỷ XXI có sự thay đổi cả về đề tài, góc độ tự sự hay phương thức tự sự. Sáng tác của các nhà văn nữ sinh sau năm 1970 mang tính đại diện, sự chuyển hướng trong sáng tác của họ là do ảnh hưởng của bối cảnh văn hóa thời đại và những tồn tại trong sáng tác văn học những năm 1990 (Sử Lê Quyên, Vương Khả, 2011). Một nhóm đông đảo các nhà văn trẻ tuổi, trưởng thành và lớn lên trong thế kỷ XXI, có sức sáng tác mạnh mẽ và liên tục. Sáng tác của nhóm này phản ánh rõ nét đời sống tinh thần và hiện thực xã hội Trung Quốc những năm đầu thế kỷ XXI qua tiểu thuyết ngôn tình, thanh xuân vườn trường, võng du, huyền huyền, tiên hiệp, khoa học viễn tưởng. Trong giai đoạn chuyển giao giữa thế kỷ XX và thế kỷ XXI, một loạt nhà văn sinh sau năm 1980 xuất hiện trên văn đàn, thúc đẩy văn học thanh xuân phát triển đến đỉnh cao.

Được coi là Quỳnh Dao thứ hai, sáng tác của Minh Hiểu Khê về thời thanh xuân có cách viết nhẹ nhàng, lời cuốn đọc giả tuổi vị thành niên. Minh Hiểu Khê sáng tác trên 10 tác phẩm, trong đó có các tiểu thuyết được độc giả yêu thích như *Bong bóng mùa hè*, *Sẽ có thiên thần thay anh yêu em*, *Dư vị trà chiều*, *Minh Nhược Hiểu Khê*,... Tiểu thuyết thanh xuân mạng của Minh Hiểu Khê nắm bắt được khát vọng của thanh thiếu niên về những câu chuyện Bạch Mã hoàng tử, tình yêu của nàng Lọ

Lem, tạo sự tò mò trong tiếp xúc giữa hai giới tính. Tuy nhiên, dựa theo phương thức sáng tác nắm bắt tâm lý độc giả nên một số tiểu thuyết của Minh Hiểu Khê thiếu độ sâu sắc (Nhiệm Na, Dur Diệp, 2014). Nhân vật của Minh Hiểu Khê có nhiều hình mẫu thực của lớp trẻ ngoài đời. Độc giả có nhiều luồng tranh luận trái chiều về tiểu thuyết của Minh Hiểu Khê, nhưng phần nhiều sáng tác của nhà văn đều được giới phê bình văn học chủ đạo thừa nhận (Lư Hiểu Hoan, 2012). Trong tầm nhìn văn hóa thế kỷ mới, Minh Hiểu Khê dần dần trưởng thành bởi phong cách sáng tác tiểu thuyết đặc biệt, ngôn ngữ trong sáng (Vương Thu Quyên, 2012).

Tiểu thuyết của Tân Di Ổ có đặc điểm, phong cách, nét đặc sắc “bi thương trong âm áp”, được nhiều độc giả yêu mến. Tác phẩm của Tân Di Ổ đạt hiệu ứng văn học, là nhà văn đại diện cho văn đàn Quảng Tây (Âu Đông Xuân, 2015). Phần nhiều tiểu thuyết của Tân Di Ổ lấy đô thị hiện đại làm bối cảnh, lấy nữ giới đô thị làm nhân vật chính, khắc họa đời sống mưu sinh, thái độ, tình cảm và số phận của nhóm nữ giới đô thị (Vương Tường, 2014).

Tiểu thuyết *Gửi thanh xuân sẽ qua của chúng ta* của Tường Xuân Linh tràn đầy cảm xúc phiêu dạt yêu đương của lứa tuổi mới lớn, thu hút sự chú ý của độc giả. Viết về tình yêu không chỉ có Tường Xuân Linh, nhưng một nữ nhà văn sinh năm 1981 tại một thị trấn nhỏ của tỉnh Quảng Tây, cha mẹ đều là công nhân và bản thân không thể hiện khiếu viết văn từ nhỏ mà đã liên tục có tác phẩm từ năm 2007 đến nay thì quả thực Tường Xuân Linh có thể được coi là nhà văn nữ tiêu biểu viết về lứa tuổi thanh xuân (Trương Lâm Quân, 2013).

Tác phẩm của An Ni Bảo Bối miêu tả trạng thái sinh tồn và thế giới tinh thần

của người đô thị hiện nay, nhất là thế giới tinh thần của nữ giới đô thị, đưa đến đặc trưng thời đại mãnh liệt. Dưới ngòi bút của An Ni Bảo Bối, thế giới tinh thần của nữ giới đô thị rất phức tạp, có cảm giác cô độc, dễ lạc hướng bởi nhân tố ngoại tại và trong nội tâm. Trong bối cảnh xã hội Trung Quốc hiện nay, An Ni Bảo Bối hình thành đặc điểm riêng của văn học đô thị. Tiểu thuyết của An Ni Bảo Bối đồng thời tiến vào hai nhân tố độc lập mà lại có mối quan hệ với nhau, đó là đô thị và nữ giới. Nhà văn dùng cảm nhận đặc biệt của nữ giới để thể hiện khó khăn về sinh tồn và tư tưởng của lớp người tiểu tư sản thành thị (Tạ Hiểu Du, 2006).

4. Kết luận

Có thể thấy, văn học đương đại Trung Quốc được xác nhận bắt đầu từ năm 1949 đến nay, trải qua 3 thời kỳ phát triển với các trào lưu chính như văn học tiên phong, văn học tâm căn, văn học Linglei, văn học nữ quyền và văn học mạng. Sáng tác của các nhà văn nữ đương đại Trung Quốc đa dạng về phong cách, đề tài, đối tượng phản ánh, có nhiều đột phá nhưng tập trung chủ yếu vào đời sống phụ nữ ở các khía cạnh giới tính, ý thức nữ quyền, xây dựng thành công hình tượng nữ nhân vật. Hướng đi của các nhà văn nữ đương đại ngày càng rộng mở với nhiều thế hệ nhà văn đi trước và thế hệ nhà văn trẻ sinh sau thập kỷ 80 của thế kỷ XX. Để đi cùng bước tiến thời đại, thế hệ nhà văn nữ đi trước đã có sự chuyển hướng trong sáng tác, thể hiện đời sống của nữ giới trong bối cảnh xã hội mới. Các nhà văn trẻ khai thác được nhiều góc khuất trong tâm hồn nữ giới cũng như những mảng sáng, tối trong đời sống hiện thực. Họ có sức viết khoẻ, có nhiều tác phẩm gây tiếng vang, tạo những luồng tranh luận trái chiều trên văn đàn Trung Quốc □

Tài liệu tham khảo**Tiếng Việt**

1. Dương Tuấn Anh, Đào Văn Lưu (2018), “Thông điệp nữ quyền trong tiểu thuyết của Thiết Ngưng”, Tạp chí *Nghiên cứu Trung Quốc*, số 8, tr.67-73.
2. Ngô Viết Hoàn (2021), “Nghiên cứu văn học đương đại Trung Quốc: Mạch nguồn, xu thế chuyển động và thành tựu”, Tạp chí *Nghiên cứu Văn học*, số 6, tr.3-18.
3. Nguyễn Thị Hiền (2020), “Vài nét về trào lưu văn học Linglei trong dòng văn học Trung Quốc”, Tạp chí *Thông tin Khoa học xã hội*, số 9, tr.31-38.
4. Nguyễn Thị Diệu Linh (2021), “Khi “khoảng khắc trở thành vĩnh viễn”: “đương đại” và “lịch sử” trong văn học đương đại Trung Quốc”, Tạp chí *Nghiên cứu Văn học*, số 6, tr.19-30.
5. Đào Văn Lưu, Phan Huy Hoàng (2019), “Không gian đô thị trong tiểu thuyết của Vương An Úc”, Tạp chí *Nghiên cứu Trung Quốc*, số 1, tr.53-61.

Tiếng Trung

6. Vương Ngân Bình (2013), *Nghiên cứu về hình tượng nữ giới tri thức trong tiểu thuyết nữ tính thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Tây Bắc.
7. Trương Bồi (2017), *Sáng tác nữ quyền về nông thôn trong tiểu thuyết thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hà Nam.
8. Lương Siêu Cao (2019), “Góc độ mới của tự sự nữ tính nông thôn - bàn về tự sự về nhân vật nữ nông thôn hiện thực trong tiểu thuyết thế kỷ mới”, Tạp chí *Khoa học xã hội Giang Tây*, số 12, tr.68-75.
9. Triệu Thụ Cần, Long Vịnh Hi (2010), “Tự sự về cách cảnh ngộ lịch sử khác nhau - một hướng đi của sáng tác tiểu thuyết nữ quyền thế kỷ mới”, *Học báo*

Học viện Kinh tế Đối ngoại Hồ Nam, số 3, tr.5-9.

10. Hồ Ảnh Di (2019), “Nghiên cứu góc độ tự sự nữ quyền của tiểu thuyết online”, Tạp chí *Thường thức Danh tác*, số 9, tr.38-39; 55.
11. Lý Tranh Đoan (2011), “Phân tích sơ lược chủ nghĩa nữ quyền trong tác phẩm *Huyện thành* của Hải Nam”, *Học báo Học viện Sư phạm Trường Giang*, số 6, tr.98-102.
12. Tào Hiểu Hoa (2013), *Nghiên cứu tự sự tiểu thuyết trường thiên nữ quyền thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Thượng Hải.
13. Vương Hi (2010), *Bàn về sự chuyển hướng chủ đề trong sáng tác tiểu thuyết nữ quyền thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sơn Đông.
14. Lưu Hiểu Hoàn (2012), *Thử phân tích chủ đề sáng tác thanh xuân “toàn phong bách thảo” của Minh Hiểu Khê*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Cát Lâm.
15. Dương Lâm (2006), *Tiểu thuyết tiên phong thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Sơn Đông.
16. Long Kỳ Lâm (2007), “Tiểu thuyết nữ tính thế kỷ mới trong tầm nhìn sáng tác tầng lớp dưới”, *Học báo Đại học Lạc Dương*, số 3, tr.35-38.
17. Trần Thục Mai (2005), “Xây dựng điển ngôn quyền uy của tiểu thuyết nữ quyền thời kỳ mới”, Tạp chí *Bình luận Văn học*, số 5, tr.125-133.
18. Kiều Đức Mẫn (2018), *Nghiên cứu chân dung nhóm nhân vật trong tiểu thuyết của nhà văn nữ Hà Nam từ thế kỷ mới đến nay*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hà Nam.
19. Hạ Mẫn (2012), “Sự nổi bật giới tính trong tầm nhìn cách mạng - bàn ý thức giới tính trong tiểu thuyết cách mạng

- nữ quyền thế kỷ mới”, Tạp chí *Tác gia*, số 2, tr.2,10,11.
20. Dương Tân Mẫn (2000), “Bàn về văn học mạng”, Tạp chí *Bình luận Văn học*, số 5, tr.87-95.
 21. Tiêu Mẫn (2009), “Bàn về ý nghĩa chuyển hướng diễn ngôn của tiểu thuyết thế kỷ mới của Phương Phương”, Tạp chí *Luận đàm Nhân văn*, số 1, tr.41-46.
 22. Nhiệm Na, Dư Diệp (2014), “Từ sáng tác của Minh Hiểu Khê đánh giá hiện tượng tiêu thụ của tiểu thuyết thanh xuân online”, Tạp chí *Giáo dục Văn học*, số 1, tr.15-18.
 23. Tôn Bác Nhã (2016), *Bàn về ý thức giới tính trong tiểu thuyết nông thôn của nhà văn nữ thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hà Bắc.
 24. Trương Lâm Quân (2013), “Phiêu dạt tâm linh trong tình yêu - câu chuyện thanh xuân của Tường Xuân Linh, tác giả tiểu thuyết *Gửi thời thanh xuân sẽ qua của chúng ta*”, *Hoàng Hà. Hoàng Thổ. Hoàng chủng nhân*, số 9, tr.4-6.
 25. Trương Lập Quân, Kim Hâm (2011), “Bàn về sáng tác tiểu thuyết thế kỷ mới của Lâm Bạch”, *Học báo Đại học Dân tộc Thanh Hải*, số 2, tr.39-42.
 26. Trương Lập Quân (2010), “Bàn về Lâm Bạch - đối thoại và chuyển hướng tiên phong nữ quyền, hiện thực”, Tạp chí *Tranh luận Văn nghệ*, số 19, tr.139-142.
 28. Sử Lê Quyên, Vương Khản (2011), “Chuyển hướng sáng tác của văn học nữ quyền Trung Quốc thế kỷ mới”, *Học báo Học viện Sư phạm Vương Khê*, số 3, tr.32-39.
 29. Vương Thủ Quyên (2012), *Sáng tác văn học thanh xuân và nghiên cứu sản xuất văn hóa của Minh Hiểu Khê*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hải Dương Trung Quốc.
 30. Lương Tiểu Quyên, Hải Nam (2011), “Yếu điệu nữ tính và lột xác hoa lệ - Tự sự trưởng thành nữ giới trong tiểu thuyết trường thiên của Hải Nam”, Tạp chí *Bình luận Tiểu thuyết*, số 6, tr.48-52.
 31. Vu Táp (2015), *Nghiên cứu hình tượng nam giới trong tiểu thuyết nữ quyền thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Bột Hải.
 32. Ngô Thiến (2016), *Bàn về ý thức nữ tính trong tiểu thuyết của Vương An Úc thế kỷ mới*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học An Huy.
 33. Vương Tường (2014), “Gợi mở trong tiểu thuyết của Tân Di Ổ về sinh tồn của nữ giới đô thị”, Tạp chí *Văn học An Huy*, số 2, tr.73-74.
 34. Thái Hạo Vi (2017), “Bàn về tiểu thuyết nữ tính thế kỷ mới trong tầm nhìn tự sự học chủ nghĩa nữ quyền”, Tạp chí *Bình luận Văn học mới*, số 2, tr.70-74.
 35. Phòng Vĩ (2020), “Chúng ta học được gì từ tiểu thuyết online”, *Báo Văn nghệ*, ngày 03/8/2020.
 36. Âu Đông Xuân (2015), *Nghiên cứu tiểu thuyết của Tân Di Ổ và hiệu ứng văn học*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Dân tộc Quảng Tây.